|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP.HCM **TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI**    *(Đề gồm có 01 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  Năm học: 2020 - 2021  **MÔN: NGỮ VĂN-  KHỐI 12**  Thời gian: 90 phút  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

(1) Sự thiếu trung thực sẽ ảnh hưởng đến bản thân ta rất nhiều: Sự thiếu trung thực trong kinh doanh, những mối quan hệ của doanh nhân cũng trở nên hời hợt, dẫn đến thiếu vắng những tình cảm chân thành, những điều giá trị hơn trong cuộc sống; Sự thiếu trung thực trong học tập làm người học sinh trở nên coi thường kiến thức, coi thường giá trị của sự khổ công trong học tập, rèn giũa của mình, mà chỉ còn chú ý đến những con điểm, đến những mánh khoé để đạt được điểm cao; Sự thiếu sự trung thực trong đời sống gia đình sẽ dẫn đến sự mất niềm tin lẫn nhau của mọi thành viên, là một nguy cơ làm gia đình tan rã… Thói quen thiếu trung thực dần dần khiến con người cũng phải tự lừa dối chính mình, huyễn hoặc mình, và không còn nhìn thấy những nguy cơ, thách thức sắp đến nên không có phản ứng kịp lúc và nhấn chìm mình trong sai lầm triền miên. (…) Chính vì vậy, mỗi khi định làm gì đó thiếu trung thực, trái với lương tâm của mình, bạn hãy nhớ kỹ: những gì mà việc đó đem lại cho bạn không thể bù đắp được “cái giá” mà bạn và những người xung quanh phải trả.

(2) Mỗi người đều có một “la bàn” cho chính mình, đó không phải là tài năng, không phải là ước mơ, nó không chỉ cho bạn cái đích cần đến, nhưng nó giữ cho bạn đi đúng hướng và không bị lạc đường, không bị sa ngã. Chiếc la bàn ấy là thứ tối quan trọng để bạn có thể “lãnh đạo chính mình”, nó được cất trong tim mỗi người, luôn sẵn sàng cho bạn, chỉ tùy thuộc vào bạn có đủ dũng khí sử dụng nó hay không thôi. Chiếc la bàn ấy có tên là Trung thực.

**(Nhóm tác giả Nguyễn Thành Thân, Nguyễn Hoàng Sơn, Lương Dũng Nhân – Thắp ngọn đuốc xanh – NXB Trẻ, 2018, Tr 96,97)**

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích. (0,5 điểm)

**Câu 2**: Theo tác giả, mỗi khi định làm gì đó thiếu trung thực, cần nhớ kỹ điều gì? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Xác định và nêu hiệu quả của phép tu từ nổi bật được sử dụng trong đoạn (1)(1,0 điểm)

**Câu 4: Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Tại sao?** **(1,0 điểm)**

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1** (2,0 điểm)

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về *ý nghĩa của việc* *sống trung thực.*

**Câu 2** (5,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm”*

**(Trích *Tây Tiến* – Quang Dũng, Ngữ văn 12, tập 1, NBX GD, 2008, tr 89)**

--------- Hết ----------

Họ và tên thí sinh: .............................................; Số báo danh: ...............................

**ĐÁP ÁN & BIỂU ĐIỂM**

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Năm học 2020-2021**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 12**

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (3,0 điểm)**

**1.Yêu cầu về kĩ năng:**

- Học sinh cần có kĩ năng đọc hiểu văn bản.

- Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

**2. Yêu cầu về kiến thức:**

**Câu 1:**

Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận (0,5 điểm)

**Câu 2:**

Theo tác giả, mỗi khi định làm gì đó thiếu trung thực, cần nhớ kỹ: những gì mà việc đó đem lại cho không thể bù đắp được “cái giá” mà chúng ta và những người xung quanh phải trả. (0,5 điểm)

**Câu 3**: Xác định và nêu hiệu quả của phép tu từ nổi bật được sử dụng trong đoạn (1) (1,0 điểm). HS có thể nêu một trong hai biện pháp tu từ sau:

a. Phép điệp cấu trúc ngữ pháp (Sự thiếu trung thực trong….) (0,5 điểm)

- Tác dụng: tạo nhịp điệu cho câu văn; nhấn mạnh tác hại của việc sống thiếu trung thực. (0,5 điểm)

b. Phép liệt kê *(...trong kinh doanh, trong học tập, trong đời sống gia đình...)* (0,5 điểm)

-Tác dụng: diễn tả một cách đầy đủ, cụ thể, sâu sắc những biểu hiện của sự thiếu trung thực, qua đó nhấn mạnh tác hại của lối sống này. (0,5 điểm)

**Câu 4:**

Học sinh nêu thông điệp và lý giải. Có thể có những thông điệp khác nhau. (1,0 điểm).

- Nêu thông điệp: 0,25 điểm

- Lí giải: 0,75 điểm

*Giáo viên tùy thuộc vào sự lý giải của học sinh để cho điểm phù hợp.*

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1: Nghị luận xã hội** (2,0 điểm)

1. **Yêu cầu:**

**-** Về kĩ năng: Học sinh biết viết đoạn văn nghị luận xã hội, biết triển khai luận điểm, diễn đạt mạch lạc.

- Về hình thức:

+ Không tách dòng (Tách dòng: - 0,5 điểm).

+ Số chữ theo quy định, được phép + 3 dòng.

- Yêu cầu về nội dung: Bài làm có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng phải phù hợp với chuẩn mực, biết cách vận dụng các thao tác nghị luận.

**b) Gợi ý:**

HS biết cách viết đoạn văn nghị luận, vận dụng tốt thao tác lập luận, có những ý cơ bản sau:

- Xác định được vấn đề nghị luận: **ý nghĩa của sự trung thực trong đời sống.**

- Giải thích sự trung thực: Trung thực là luôn tôn trọng sự thật, tôn trọng chân lí, lẽ phải; sống ngay thẳng, thật thà và dũng cảm nhận lỗi khi mắc khuyết điểm.

- Ý nghĩa của việc sống trung thực: Trung thực giúp có ý thức tốt trong học tập, trong công việc; Giúp có được tình cảm của mọi người và dần có chỗ đứng trong xã hội; Giúp sửa chữa được sai lầm để bản thân thành người tốt, hoàn thiện nhân cách. Trung thực khiến người khác tin tưởng, được giao phó những công việc quan trọng, có ý nghĩa trong cuộc sống. Trung thực sẽ giúp cho xã hội trong sạch, văn minh, phát triển hơn.

- Phê phán những người sống thiếu trung thực.

- Bài học: Học sinh cần rèn luyện đức tính trung thực để có hiệu quả học tập tốt nhất, thành công bằng chính lực học, kiến thức của bản thân.

**c) Biểu điểm:**

• Điểm 2: Văn viết lưu loát, mạch lạc, từ dùng chính xác, ấn tượng sử dụng được các thao tác lập luận.

• Điểm 1: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cơ bản của đề nhưng chưa có chiều sâu, diễn đạt có chỗ chưa thật lưu loát.

• Điểm 0: Để giấy trắng, lạc đề.

**Câu 2: Nghị luận văn học (5,0 điểm)**

**1. Yêu cầu về kĩ năng:**

- Học sinh biết cách làm bài nghị luận văn học.

- Nắm vững kĩ năng phân tích thơ, triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

- Khuyến khích những bài viết thể hiện cá tính, sáng tạo.

**2. Yêu cầu về kiến thức**:

Bài văn của HS cần thể hiện được những ý cơ bản sau:

- Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận **(0,5 điểm).**

- Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ **(4,0 điểm)**

+ **Ngoại hình**: khắc hoạ diện mạo rất độc đáo, lạ lẫm, đồng thời phản ánh hiện thực gian khổ, thiếu thốn, bệnh tật nơi chiến trường. Tác giả không hề né tránh hiện thực, và điều đó thể hiện tấm lòng yêu nước, căm thù giặc mãnh liệt của người lính Tây Tiến. **(1,25 điểm)**

+ **Tâm hồn hào hoa, lãng mạn, và kiêu hùng**: Mộng diệt quân thù gởi qua ánh mắt nhìn thẳng, dữ dội, chất chứa căm thù với giặc ngoại xâm. Đó là mộng khao khát được lập chiến công anh hùng. Tình bâng khuâng trong giấc mơ lãng mạn – đó là giấc mơ về tình yêu, mơ một tương lai hạnh phúc. Trong tâm hồn người lính trẻ ấy mộng và mơ như hòa quyện trong nhau, trong tình yêu đất nước “gửi mộng qua biên giới” có cả tình yêu cá nhân “mơ dáng kiều thơm”. **(1,25 điểm)**

+ **Nghệ thuật**: Bút pháp tả thực, cảm hứng lãng mạn, phép đảo ngữ, đảo trật tự từ nhấn mạnh sức mạnh nội lực, ý chí kiên cường của người lính Tây Tiến, từ đó khắc họa chân dung người lính với hiện thực gian khổ nơi chiến trường mà vẫn ngời lên vẻ đẹp của tâm hồn hào hoa, lãng mạn. **(1,0 điểm)**

+ **Đánh giá:** Quang Dũng đã chọn lọc những nét tiêu biểu nhất của người lính Tây Tiến để tạc nên bức tượng đài tập thể, khái quát được gương mặt chung của cả đoàn quân: độc đáo trong diện mạo, lãng mạn ở tâm hồn. Đó là bức tượng đài bất tử về người lính Tây Tiến. **(0,5 điểm)**

- **Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề nghị luận **(0,25 điểm)**

- **Điểm sáng tạo:** Cho điểm khuyến khích đối với những bài viết có cảm nhận riêng hay, mới mẻ, hoặc cách diễn đạt, dùng từ có chất văn, giàu cảm xúc… **(0,25 điểm)**

**3. Biểu điểm**:

- **Điểm 5**: Phân tích nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ sâu sắc, làm nổi bật vẻ đẹp ngoại hình và vẻ đẹp tâm hồn ở hình tượng người lính Tây Tiến. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát. Bài làm có cảm xúc và sáng tạo; có thể còn sai sót nhỏ về chính tả, dùng từ...

**- Điểm 3-4**: Cơ bản phân tích được nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ. Bố cục rõ ràng, lập luận tương đối chặt chẽ; còn mắc một số lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

**- Điểm 1-2** : Phân tích thơ sơ sài, luận điểm không rõ; chưa hiểu đề; mắc nhiều lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

**- Điểm 0**: Để giấy trắng.